

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
(NĂM 2024)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẨM MỸ**  
2. Địa chỉ: Khu phố Suối Cả, thị trấn Long Giao, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai  
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, 7 ngày/tuần  
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                                                                  | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh               | Vị trí chuyên môn                                                                                            |
|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| I   | Bác sĩ                    |                                                                                                     |                                                                             |                                                                          |                                                                                                              |
| 1   | Nguyễn Thị Phương Dung    | 001231/ĐNAI-CCHN;<br>QĐ số 1840/QĐ-SYT cấp ngày 20/12/2016;<br>QĐ số 353/QĐ-SYT cấp ngày 14/02/2017 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Sản, Siêu âm                          | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phó Giám đốc - Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật TTYT; khám chữa bệnh Nội, Sản, Siêu âm                   |
| 2   | Lưu Văn Tường             | 004914/ĐNAI-CCHN;<br>QĐ số 987/QĐ-SYT cấp ngày 26/7/2016                                            | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng và phẫu thuật tạo hình, Ngoại | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Giám đốc; Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng, Ngoại                                                     |
| 3   | Nguyễn Thị Kim Hà         | 004921/ĐNAI<br>- CCHN, QĐ số 2549/QĐ-SYT cấp ngày 24/11/2015                                        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản, Siêu âm                               | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phó Giám đốc; Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khoa CSSKSS; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản, Siêu âm |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                                                                                 | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                |
|-----|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4   | Văn Bá Đức Anh            | 012699/ĐNAI-CCHN; Quyết định số 34/QĐ-TTYT ngày 27/9/2022                                                          | Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hệ Nội Nhi; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Siêu âm tim,                                                                                    | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Phó trưởng khoa Nội- Nhi, Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khoa Nội - Nhi; Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Siêu âm tim; Đọc và kết luận kết quả điện tâm đồ                                      |
| 5   | Lê Văn Vang               | 004917/ĐNAI-CCHN; QĐ số 1524/QĐ-SYT cấp ngày 18/10/2016; QĐ số 67/QĐ-TTYT                                          | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Đa khoa; Thực hiện Đọc và kết luận kết quả điện tâm đồ                                                                              | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Trưởng khoa Khám bệnh; Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khoa khám bệnh; Khám bệnh chữa bệnh Nội, Đa khoa; Đọc và kết luận kết quả điện tâm đồ                                                                                                |
| 6   | Phan Quang Chiến          | 0007085/ĐNAI-CCHN; Quyết định số 22/QĐ-TTYT; QĐ số 19/QĐ-TTYT ngày 09/5/2022<br>- QĐ số 14/QĐ-TTYT ngày 20/02/2021 | Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hệ Nội Nhi; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Siêu âm tim; Phụ trách chính về chuyên môn, thực hiện các kỹ thuật thận nhân tạo được phê duyệt | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khoa Cấp cứu; Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hệ Nội Nhi; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; Phụ trách chính về chuyên môn, thực hiện các kỹ thuật thận nhân tạo được phê duyệt |
| 7   | Lê Văn Tuấn               | 012704/ĐNAI-CCHN; QĐ số 679/QĐ-SYT cấp ngày 13/6/2023                                                              | Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                       | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến thứ chủ nhật | Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khoa Ngoại - Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                            |
| 8   | Doãn Khánh Toàn           | 012426/ĐNAI-CCHN; 17/QĐ-TTYT ngày 30/03/2022                                                                       | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền, Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Phục hồi chức năng                                                                           | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Phó trưởng khoa YHCT-PHCN; Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền, Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Phục hồi chức năng                                                                                                                       |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                       | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh               | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                     |
|-----|---------------------------|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 9   | Trần Thanh Phong          | 010317/ĐNAI-CCHN;<br>QĐ số 460/QĐ-SYT                    | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội- Nhi, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh                      | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh |
| 10  | Tô Thị Thúy               | 0002553/LĐ-CCHN; QĐ số 70/QĐ-TTYYT                       | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nhi Khoa                               | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phó khoa Nội - Nhi; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nhi Khoa                                                             |
| 11  | Nguyễn Cảnh Trung         | 004920/ĐNAI-CCHN;<br>QĐ số 387/QĐ-SYT cấp ngày 01/4/2015 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Đa khoa, Nội soi tiêu hóa                                                          | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Trưởng khoa XN&CĐHA<br>Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Nội soi tiêu hóa                                                                                                 |
| 12  | Triệu Thị Thanh           | 012648/ĐNAI-CCHN; QĐ số 62/QĐ-TTYYT                      | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Nội soi tai mũi họng                       | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Nội soi tai mũi họng                                                                         |
| 13  | Nguyễn Văn Nam            | 012335/ĐNAI-CCHN                                         | Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường ; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng                  | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh các bệnh thông thường                                                                                                                            |
| 14  | Nguyễn Thị Hồng Trinh     | 012548/ĐNAI-CCHN                                         | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội- Nhi                                                                            | Sáng từ 6h30p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h00p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi                                                                                                                             |
| 15  | Trần Thị Hà               | 0007071/ĐNAI-CCHN; QĐ số 63/QĐ-TTYYT                     | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội soi chẩn đoán bệnh lý tai mũi họng | Sáng từ 6h30p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h00p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội soi chẩn đoán bệnh lý tai mũi họng                                                   |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                                                                                                | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                 |
|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 16  | Nguyễn Thị Hào            | 013598/ĐNAI-CCHN                                                                                                                  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi                                                                                                                                          | Sáng từ 6h30p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h00p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi                                                                                                                                          |
| 17  | Nguyễn Trí Ngọc           | 002515/ĐNAI- CCHN; QĐ số 37/QĐ-TTYYT ngày 04/11/2022                                                                              | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội- Nhi; Khám chữa bệnh Lao                                                                                                                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội- Nhi; Khám chữa bệnh Lao                                                                                                                     |
| 18  | Hoàng Kim Phụng           | 014515/ĐNAI-CCHN                                                                                                                  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt                                                                                                                                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt                                                                                                                                 |
| 19  | Nguyễn Thái Bình          | 014351/ĐNAI-CCHN                                                                                                                  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt                                                                                                                                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt                                                                                                                                 |
| 20  | Dương Thị Thu Thủy        | 014153/DNAI-CCHN; QĐ số 16/QĐ-TTYYT ngày 23/3/2022 QĐ số 1060/QĐ-SYT ngày 05/8/2022                                               | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Ngoại khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa GMHS                                                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Ngoại khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa GMHS                                                     |
| 21  | Nguyễn Chí Hùng           | 003221/ĐNAI-CCHN; QĐ số 71/QĐ-TTYYT ngày 20/12/2022                                                                               | Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa                                                                                              | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa                                                                                             |
| 22  | Lê Viết Tiến              | 0007087/ĐNAI-CCHN; Quyết định số 28/QĐ-TTYYT ngày 06/7/2022 ; QĐ số 19/QĐ-TTYYT ngày 09/5/2022; QĐ số 73/QĐ-TTYYT ngày 20/12/2022 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn PHCN; Thực hiện các kỹ thuật thận nhân tạo được phê duyệt; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn PHCN; Thực hiện các kỹ thuật thận nhân tạo được phê duyệt; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                                                    | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                                                                              |
|-----|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 23  | Vi Thị Kiều               | 014381/ĐNAI-CCHN; QĐ số 76/QĐ-TTYYT ngày 20/12/2022                                   | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa                                                          | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa                                                          |
| 24  | Vi Thị Việt Kiều          | 014440/ĐNAI-CCHN; QĐ số 77/QĐ-TTYYT ngày 20/12/2022                                   | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa                                                          | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa                                                          |
| 25  | Cao Thị Mỹ Linh           | 014444/ĐNAI-CCHN; QĐ số 78/QĐ-TTYYT ngày 20/12/2022                                   | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa                                                          | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa                                                          |
| 26  | Lê Văn Duyệt              | 0008411/ĐNAI-CCHN; QĐ số 18/QĐ-TTYYT ngày 25/4/2023; QĐ số 32/QĐ-TTYYT ngày 15/8/2023 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám và thực hiện kỹ thuật chuyên môn Nội khoa; - Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thận nhân tạo được phê duyệt | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám và thực hiện kỹ thuật chuyên môn Nội khoa; - Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thận nhân tạo được phê duyệt |
| 27  | Nguyễn Thị Phương         | 013599/ĐNAI-CCHN; QĐ số 66/QĐ-TTYYT                                                   | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Thực hiện Đọc và kết luận kết quả điện tâm đồ                                                       | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Đọc và kết luận kết quả điện tâm đồ                                                                 |
| 28  | Nguyễn Thị Thanh Trà      | 013600/ĐNAI-CCHN; QĐ số 65/QĐ-TTYYT                                                   | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Thực hiện Đọc và kết luận kết quả điện tâm đồ                                                       | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Đọc và kết luận kết quả điện tâm đồ                                                                 |
| 29  | Cao Thị Như               | 014096/ĐNAI-CCHN                                                                      | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi                                                                                                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi                                                                                                      |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                         | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                                    |
|-----|---------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 30  | Nguyễn Thị Hải            | 014167/ĐNAI-CCHN                                           | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi                                                           | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi                                                            |
| 31  | Đinh Thị Thu Ngân         | 014505/ĐNAI-CCHN; QĐ số 69/QĐ-TTYYT                        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội-Nhi; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Siêu âm tổng quát           | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội-Nhi; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Siêu âm tổng quát            |
| 32  | Đặng Thị Mỹ Hùng          | 014504/ĐNAI-CCHN; QĐ số 68/QĐ-TTYYT                        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội-Nhi; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Siêu âm tổng quát           | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội-Nhi; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Siêu âm tổng quát            |
| 33  | Hà Thị Vân                | 013792/ĐNAI-CCHN                                           | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi                                                           | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi                                                            |
| 34  | Nguyễn Ngọc Thu           | 012619/ĐNAI-CCHN; Quyết định số 23/QĐ-TTYYT ngày 22/7/2021 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Siêu âm tim – Mạch máu | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Siêu âm tim – Mạch máu  |
| 35  | Hà Văn Ngoan              | 012552/ĐNAI-CCHN; QĐ số 559/QĐ-SYT ngày 12/5/2023          | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phó trưởng khoa Ngoại tổng hợp, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa |
| 36  | Nguyễn Văn Nội            | 005572/ĐNAI-CCHN; QĐ số 392/QĐ-SYT ngày 22/03/2023         | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                 |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                  | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                | Vị trí chuyên môn                                                                         |
|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
| 37  | Nguyễn Văn Trường         | 012470/ĐNAI-CCHN; QĐ số 322/QĐ-SYT ngày 08/03/2023  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                            | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                      |
| 38  | Vi Văn Tống               | 014383/ĐNAI-CCHN                                    | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                          | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                    |
| 39  | Nguyễn Sỹ Thân            | 014324/ĐNAI-CCHN                                    | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                          | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                    |
| 40  | Ngô Quốc Dưỡng            | 012477/ĐNAI-CCHN; QĐ số 39/QĐ-TTYYT ngày 02/10/2023 | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Phục hồi chức năng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Phục hồi chức năng |
| 41  | Nguyễn Thị Phương         | 011589/ĐNAI-CCHN; QĐ số 40/QĐ-TTYYT ngày 02/10/2023 | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Phục hồi chức năng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Phục hồi chức năng |
| 42  | Nguyễn Thị Như Quỳnh      | 0008984/ĐNAI-CCHN                                   | Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền                                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền                                                       |
| 43  | Lê Thị Hồng Vân           | 015308/ĐNAI-CCHN                                    | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                       | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến thứ chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                 |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                          | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                     |
|-----|---------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 44  | Nguyễn Đức Tâm            | 014616/ĐNAI-CCHN; Quyết định số 39/QĐ- TTYT ngày 12/11/2022 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Phục hồi chức năng                                                                                | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Phục hồi chức năng                                                                                    |
| 45  | Nguyễn Cảnh Hùng          | 010316/ĐNAI-CCHN; 462/QĐ-SYT, cấp ngày 22/3/2019            | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội – Nhi; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng.                                                | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến thứ chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội – Nhi; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng.                                                    |
| 46  | Nguyễn Hồng Đức           | 001404/ĐNAI-CCHN, QĐ số 456/QĐ-SYT cấp ngày 22/03/2019      | Khám chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                                                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Khám chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                                                          |
| 47  | Nguyễn Thị Kim Huệ        | 003229/ĐNAI-CCHN; QĐ số 64/QĐ-TTYT                          | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật phẫu thuật nội soi trong phụ khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Siêu âm sản phụ khoa       | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật phẫu thuật nội soi trong sản phụ khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Siêu âm sản phụ khoa       |
| 48  | Nguyễn Duy Hợi            | 013597/ĐNAI-CCHN; QĐ số 60/QĐ-TTYT; QĐ số 21/QĐ-TTYT        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật phẫu thuật nội soi trong phụ khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Siêu âm tổng quát | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật phẫu thuật nội soi trong sản phụ khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Siêu âm tổng quát |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                         | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                                |
|-----|---------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 49  | Phan Xuân Đại             | 014563/ĐNAI-CCHN; QĐ số 79/QĐ-TTYYT                        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám và thực hiện các kỹ thuật Nội khoa                                                                                                                               | Sáng từ 6h30p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h00p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật Nội khoa                       |
| 50  | Trần Bá Tài               | 014368/ĐNAI-CCHN; QĐ số 75/QĐ-TTYYT ngày 20/12/2022        | Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa            |
| 51  | Vi Văn Đức                | 013738/ĐNAI-CCHN; Quyết định số 27/QĐ-TTYYT ngày 06/7/2022 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi, Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn PHCN được phê duyệt                                                                                                    | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi, Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn PHCN được phê duyệt |
| 52  | Vi Thị Hương              | 013807/ĐNAI-CCHN                                           | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa                                                                                                                                                       | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa                                                     |
| 53  | Nguyễn Thị Quỳnh Hương    | 014516/ĐNAI-CCHN                                           | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa                                                                                                                                                       | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa                                                     |
| II  | Điều dưỡng                |                                                            |                                                                                                                                                                                                     |                                                                       |                                                                                                  |
| 1   | Nguyễn Thị Thảo Ly        | 0009049/ĐNAI- CCHN                                         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Trưởng phòng Điều dưỡng                                                                          |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 2   | Ngô Thị Mỹ Hương          | 015114/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến thứ chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 3   | Phạm Thị Ngọc Yến         | 0008375/ĐNAI- CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng  | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Điều dưỡng        |
| 4   | Phạm Thị Mỹ Lệ            | 0008414/ĐNAI-CCHN                  | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                               | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Điều dưỡng        |
| 5   | Hoàng Văn Khánh Thùy      | 002792/ĐNAI- CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng  | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Điều dưỡng        |
| 6   | Đặng Thị Hồng Nhung       | 006489/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên        | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Điều dưỡng        |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 7   | Đinh Thị Linh             | 004970/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 6h30p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h00p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 8   | Trần Thị Kim Thúy         | 002755/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 9   | Lê Thị Hiền               | 005700/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 10  | Trương Thị Yến Nhi        | 005686/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 6h30p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h00p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 11  | Trần Thị Nhớ              | 0008983/ĐNAI- CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 6h30p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h00p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                         | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 12  | Trần Thị Cẩm Tú           | 004971/ĐNAI- CCHN                                          | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 13  | Nguyễn Thị Dung           | 002785/ĐNAI - CCHN                                         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 14  | Trần Thị Kiều Trang       | 0031325/HCM-CCHN                                           | Thực hiện theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005                                                                                                                                                                                                        | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 15  | Bùi Thị Trang             | - 0008380/ĐNAI- CCHN<br>- QĐ số 19/QĐ-TTYYT ngày 09/5/2022 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 16  | Nguyễn Thị Thùy Trang     | 005699/ĐNAI-CCHN                                           | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                                            | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                     | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 17  | Bùi Thị Vân Quỳnh         | 012209/ĐNAI-CCHN; - QĐ số 19/QĐ-TTYYT ngày 09/5/2022   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên; Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 18  | Nguyễn Thị Kim Thanh      | 002798/ĐNAI- CCHN                                      | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                       | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 19  | Phạm Thị Ngọc Anh         | 0002526/ĐNAI-CCHN                                      | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên                                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 20  | Lưu Xuân Công             | 011016/ĐNAI-CCHN<br>- QĐ số 19/QĐ-TTYYT ngày 09/5/2022 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên; Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                                            | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                                                                              |
|-----|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 21  | Trương Thị Cẩm Nhung      | 002791/ĐNAI- CCHN; QĐ số 43/QĐ-TTYYT ngày 01/11/2023                          | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu, Thực hiện các quy trình trong hệ thống xử lý nước RO cho Thận nhân tạo | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu, Thực hiện các quy trình trong hệ thống xử lý nước RO cho Thận nhân tạo |
| 22  | Trịnh Thị Mỹ Dung         | - 006110/ĐNAI-CCHN<br>- QĐ số 19/QĐ-TTYYT ngày 09/5/2022<br>QĐ số 34/QĐ-TTYYT | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, Thực hiện chăm sóc bệnh nhân Thận nhân tạo;                                                                                                            | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu                                                                         |
| 23  | Trần Thị Kim Quỳnh        | 013927/ĐNAI-CCHN                                                              | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                                                                                                                                         | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                                                                                     |
| 24  | Trần Minh Khánh           | 014037/HCM-CCHN; QĐ số 35/QĐ-TTYYT                                            | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu                                                                                                       | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu                                                                         |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                  | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                                                                              |
|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 25  | Lê Thị Phụng              | 002185/BD-CCHN; QĐ số 33/QĐ-TTYYT                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu                                                                                    | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu                                                                         |
| 26  | Lê Thị Lợi                | 010165/ĐNAI-CCHN, QĐ số 42/QĐ-TTYYT ngày 01/11/2023 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu, Thực hiện các quy trình trong hệ thống xử lý nước RO cho Thận nhân tạo | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu, Thực hiện các quy trình trong hệ thống xử lý nước RO cho Thận nhân tạo |
| 27  | Nguyễn Thị Tuyết Hạnh     | 014037/ĐNAI-CCHN                                    | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                                                                                     | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                                                                                     |
| 28  | Đinh Trường Giang         | 006095/KH - CCHN                                    | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                                                                                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                                                                                     |
| 29  | Nguyễn Thị Thu Hường      | 0009826/ĐNAI-CCHN                                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                                                                                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                                                                                     |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh               | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 30  | Hà Thị Hoa                | 004969/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên        | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 31  | Nguyễn Thị Sương          | 014696/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 32  | Đặng Thị Tâm              | 0009324/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng  | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 33  | Lương Thị Chuyền          | 0009498/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng  | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 34  | Cao Thị Hồng Nhung        | 005691/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng  | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 35  | Trần Thị Quỳnh            | 005692/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 36  | Lê Thị Hoài               | 012525/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y          | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 37  | Lê Thị Thanh Tuyền        | 010585/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên       | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 38  | Mai Thị Thanh Hào         | 002774/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 39  | Nguyễn Thị Minh Vân       | 002776/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                     | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 40  | Nguyễn Thị Đoan Phúc      | 010195/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 41  | Vũ Thị Duyên              | 0008376/ĐNAI- CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 42  | Nguyễn Minh Tâm           | 005309/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 43  | Phạm Ngọc Thanh           | 005685/ĐNAI- CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 44  | Trần Thị Hương Giang      | 002783/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 45  | Nguyễn Thị Thoa           | 0008412/ĐNAI- CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 46  | Ngô Lại Anh Thúy          | 002775/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 47  | Mai Thị Như Yến           | 005684/ĐNAI- CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 48  | Phan Thị Bích Tuyền       | 002769/ĐNAI- CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 49  | Nguyễn Thị Thanh Hương    | 005696/ĐNAI- CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 50  | Trần Văn Thanh            | 002788/ĐNAI - CCHN                                | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                                                                            | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 51  | Nguyễn Thị Ngọc Trâm      | 013320/ĐNAI-CCHN; QĐ số 727/QĐ-SYT ngày 03/7/2023 | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015; Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 52  | Vũ Thị Thủy               | 0007074/ĐNAI-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên                                                                                                                                                  | Sáng từ 6h30p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h00p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| III | Hộ sinh                   |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                       |                   |
| 1   | Lưu Thị Ngọc Duyên        | 002781/ĐNAI- CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                                                                                                                       | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh           |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 2   | Nguyễn Thị Ngọc Hân       | 0009755/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh           |
| 3   | Hoàng Thị Mộng Điệp       | 002757/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh           |
| 4   | Nguyễn Thị Thùy Trang     | 002778/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh           |
| 5   | Ngô Thúy Chinh            | 002779/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh           |
| 6   | Ngô Thị Hường             | 005688/ĐNAI- CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh           |
| 7   | Nguyễn Thị Đào            | 002777/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh           |

NAM

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                |
|-----|---------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8   | Đỗ Thị Lệ Hằng            | 002773/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh                                                                                                                                          |
| 9   | Đặng Thị Khánh An         | 011332/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh                                                                                                                                          |
| 10  | Ngô Thị Kim Liên          | 013717/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh                                                                                                                                          |
| 11  | Phạm Thị Luyến            | 013700/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh                                                                                                                                          |
| IV  | Kỹ thuật viên             |                                    |                                                                                                                                                                                               |                                                                       |                                                                                                                                                  |
| 1   | Nguyễn Thị Tường Vân      | 011415/ĐNAI-CCHN                   | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                                                                        | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | KTV trưởng khoa XN- CĐHA; Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật chuyên khoa Xét nghiệm; thực hiện kỹ thuật, đọc và ký kết luận kết quả xét nghiệm |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                               |
|-----|---------------------------|------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| 2   | Bùi Thị Bích Duyên        | 005687/ĐNAI- CCHN                  | Chuyên khoa xét nghiệm       | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật xét nghiệm - thực hiện kỹ thuật, đọc và ký kết luận kết quả xét nghiệm |
| 3   | Lâm Thị Thùy Lan          | 004974/ĐNAI- CCHN                  | Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức                                                    |
| 4   | Nguyễn Đỗ Ngọc Kim Sơn    | 005693/ĐNAI- CCHN                  | Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức                                                    |
| 5   | Vũ Minh Tiến              | 0007070/ĐNAI- CCHN                 | Kỹ thuật viên bó bột         | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên bó bột                                                            |
| 6   | Trần Thị Nhung            | 004975/ĐNAI- CCHN                  | Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức                                                    |
| 7   | Nguyễn Đình Anh Kiệt      | 004009/ĐNAI-CCHN                   | Kỹ thuật viên Xquang         | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên Xquang                                                            |
| 8   | Nguyễn Hữu Khánh          | 004967/ĐNAI - CCHN                 | Kỹ thuật viên Xquang         | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên Xquang                                                            |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                                                            | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh               | Vị trí chuyên môn                                                                                 |
|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 9   | Nguyễn Thị Mỹ Nga         | 013152/ĐNAI-CCHN                                                                              | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên Xét nghiệm                                                                          |
| 10  | Nguyễn Thị Nguyệt         | 013777/ĐNAI-CCHN                                                                              | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                          |
| 11  | Phan Cao Nam              | - 013170/ĐNAI-CCHN<br>QĐ số 11/QĐ-TTYYT ngày 03/11/2022<br>- QĐ số 19/QĐ-TTYYT ngày 04/3/2022 | - Kỹ thuật viên xét nghiệm<br>- Thực hiện kỹ thuật thực hành xét nghiệm nước, dịch lọc trên hệ thống RO                                                | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên xét nghiệm; Thực hiện kỹ thuật thực hành xét nghiệm nước, dịch lọc trên hệ thống RO |
| 12  | Lao Cẩm Thành             | 013522/ĐNAI-CCHN                                                                              | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                          |
| 13  | Dương Thị Phương          | 004694/BRVT-CCHN                                                                              | Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp KTV xét nghiệm | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                          |
| 14  | Hoàng Thị Thanh Vi        | 014830/ĐNAI-CCHN                                                                              | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                          |
| 15  | Nguyễn Thị Bích Trâm      | 015334/ĐNAI-CCHN                                                                              | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                          |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn             |
|-----|---------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 16  | Trần Văn Hiếu             | 0008383/ĐNAI- CCHN                 | Thực hiện kỹ thuật Vật ý trị liệu - Phục hồi chức năng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên VLTL-PHCN       |
| 17  | Cao Thị Thông             | 010587/ĐNAI- CCHN                  | Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu                          | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu |
| 18  | Nguyễn Thị Vĩnh Xuyên     | 001534/ĐNAI- CCHN                  | Kỹ thuật viên vật lý trị liệu                          | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên vật lý trị liệu |
| 19  | Lê Thị Thu Thảo           | 011214/ĐNAI-CCHN                   | Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng     | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên VLTL-PHCN       |
| 20  | Nguyễn Thị Hoa            | 013987/ĐNAI- CCHN                  | Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng     | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên VLTL-PHCN       |
| 21  | Nguyễn Thị Tình           | 010586/ĐNAI- CCHN                  | Kỹ thuật viên vật lý trị liệu                          | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu |
| 22  | Nguyễn Thị Phương Mai     | 014999/ĐNAI-CCHN                   | Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng     | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên VLTL-PHCN       |
| IV  | Y sĩ                      |                                    |                                                        |                                                                       |                               |

| STT            | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn            |
|----------------|---------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 1              | Lê Thị Mỹ Tiên            | 0007072/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ làm công tác điều dưỡng |
| 2              | Trịnh Thị Thanh Tuyền     | 0007066/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ làm công tác điều dưỡng |
| 3              | Dương Gia Ân              | 012169/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến thứ 6    | Y sĩ làm công tác điều dưỡng |
| 4              | Lâm Đức Cường             | 0009048/ĐNAI-CCIIN                 | Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền                                                                                                                                    | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ Y học cổ truyền         |
| 5              | Trần Ngọc Phú             | 0009752/ĐNAI-CCHN                  | Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền                                                                                                                                    | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ Y học cổ truyền         |
| 6              | Lâm Thị Thúy              | 0009753/ĐNAI-CCHN                  | Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền                                                                                                                                    | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ Y học cổ truyền         |
| <b>Dược sĩ</b> |                           |                                    |                                                                                                                                                                        |                                                                       |                              |
| 1              | Nguyễn Văn Hoàng          | 2508/ĐNAI-ĐKKDD                    | Nhà thuốc                                                                                                                                                              | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ                      |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh               | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 2   | Trịnh Văn Hạ              | 5675/CCHN-D-SYT- ĐNAI              | Nhà thuốc                    | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ           |
| 3   | Nguyễn Vũ Tường Vi        | 5674/CCHN-D-SYT                    | Nhà thuốc                    | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ           |
| 4   | Nguyễn Thị Thắm           | 2380/CCHND-SYT                     | Nhà thuốc                    | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ           |
| 5   | Lê Thị Quỳnh Giao         | 5676/CCHND-SYT                     | Nhà thuốc                    | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ           |
| 6   | Phạm Thị Hòa              | 3023/CCHN-D-SYT-ĐNAI               | Quầy thuốc                   | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ           |
| 7   | Phạm Thị Mơ               | 3022/CCHN-D-SYT-ĐNAI               | Quầy thuốc                   | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ           |
| 8   | Phan Thị Cẩm Hằng         | 1362/ĐNAI-CCHND                    | Quầy thuốc                   | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ           |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh               | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 9   | Nguyễn Ngọc Kim Ngân      | 2967/CCHN-D-SYT-ĐNAI               | Quầy thuốc                   | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ           |
| 10  | Hồ Minh Ngọc              | 1317/CCHN-D-SYT-LĐ                 | Quầy thuốc                   | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ           |
| 11  | Phạm Ngọc Tuấn Anh        | 3977/CCHN-D-SYT-ĐNAI               | Nhà Thuốc                    | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ           |
| 12  | Võ Thị Phương Luyện       | 5051/CCHN-D-SYT-ĐNAI               | Quầy thuốc                   | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ           |
| 13  | Nguyễn Vũ Hoài Khanh      | 7578/CCHN-D-SYT-ĐNAI               | Nhà thuốc                    | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ           |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh               | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 14  | Mai Thị Chiên             | 7844/CCHN-D-SYT-ĐNAI               | Nhà thuốc                    | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ           |

**Ghi chú:**

- Ngoài thời gian làm việc nêu trên, để phù hợp với thời gian hoạt động của TTYT, nhân viên y tế sẽ làm việc theo lịch trực ngoài giờ hành chính, thứ 7, chủ nhật, ngày lễ theo sự phân công của Ban lãnh đạo đơn vị
- TTYT sẽ bố trí thời gian nghỉ hợp lý cho người hành nghề đảm bảo thời gian làm việc theo Luật Lao động.
- Bác sĩ Bác sĩ Nguyễn Hồng Đức đã nghỉ hưu, hợp đồng làm việc với Trung tâm Y tế huyện Cẩm Mỹ từ thứ 2 đến thứ chủ nhật.

Cẩm Mỹ, ngày 28 tháng 12 năm 2023

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của  
cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
TRUNG TÂM  
Y TẾ  
HUYỆN CẨM MỸ

Nguyễn Thị Phương Dung

TRUNG TÂM  
Y TẾ  
HUYỆN CẨM MỸ



DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH (NĂM 2024)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 13 TRẠM Y TẾ XÃ - TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẨM MỸ  
2. Địa chỉ: Huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai  
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, 7 ngày/tuần  
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT                | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                       |
|--------------------|---------------------------|------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| 1/ TYT xã Xuân Bảo |                           |                                    |                                                                                                                                                                           |                                                                       |                                                                                         |
| 1                  | Đoàn Tất Linh             | 0007383/ĐNAI-CCHN                  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                              | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Trưởng TYT Xuân Bảo; chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa |
| 2                  | Trần Nữ Thi Nhân          | 0007384/ĐAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phó TYT xã Xuân Bảo; Hộ sinh trung học                                                  |
| 3                  | Vi Thị Cháng              | 0007385/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                                                                                                  | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                |
| 4                  | Huỳnh Thị Thu Thùy        | 003577/QNG-CCHN                    | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                                                  | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                              |

| STT                        | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh               | Vị trí chuyên môn                                                                |
|----------------------------|---------------------------|------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
| 5                          | Bùi Thị Kim Anh           | 0030864/ĐNAI-CCHN                  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                                                 | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ - Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                 |
| 6                          | Nguyễn Thị Hạnh           | 013268/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ    | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ đa khoa                                                                     |
| 7                          | Trần Thùy Linh            | 2481/ĐNAI - CCHND                  | Tủ thuốc Trạm Y tế                                                                                                                                                        | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sỹ                                                                          |
| 8                          | Võ Trọng Bảo              | 1959/CCHND - SYT                   | Tủ thuốc Trạm Y tế                                                                                                                                                        | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sỹ                                                                          |
| <b>2/ TYT xã Sông Nhạn</b> |                           |                                    |                                                                                                                                                                           |                                                                          |                                                                                  |
| 1                          | Phạm Tấn Lộc              | 005581/ĐNAI-CCHN                   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Trưởng TYT Sông Nhạn; chịu trách nhiệm chuyên môn; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa |
| 2                          | Hồ Thị Hồng Vân           | 004521/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phó TYT xã Sông Nhạn; Hộ sinh                                                    |

| STT                | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                |
|--------------------|---------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 3                  | Dương Thị Ngọc Dung       | 005582/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                       |
| 4                  | Đào Thị Tân               | 002289/BRVT-CCHN                   | Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn, chức trách nhiệm vụ các ngạch viên chức Điều dưỡng                                                                    | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều Dưỡng                                       |
| 5                  | Lê Chí Tuyến              | 0011420/ĐNAI-CCHN                  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                            | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ - Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền |
| 6                  | Mai Thị Ngọc Loan         | 1103/ĐNAI - CCHND                  | Tủ thuốc Trạm Y tế                                                                                                                                                                                   | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sỹ                                          |
| 7                  | Nguyễn Thị Diệu Ân        | 258/ĐNAI - CCHND                   | Tủ thuốc Trạm Y tế                                                                                                                                                                                   | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sỹ                                          |
| 3/ TYT xã Xuân Quế |                           |                                    |                                                                                                                                                                                                      |                                                                       |                                                  |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh               | Vị trí chuyên môn                                                                    |
|-----|---------------------------|------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Thân Trung Linh           | 004133/ĐNAI-CCHN                   | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                            | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phó TYT Xuân Quế; Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa |
| 2   | Đặng Thị Thu              | 0007365/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh                               | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Trưởng Trạm Y tế xã Xuân Quế; Hộ sinh                                                |
| 3   | Bùi Thị Trúc Ly           | 011494/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                                  | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ - Khám bệnh chữa bệnh tại TYT                                                   |
| 4   | Nguyễn Thị Châu           | 0007363/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng     | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                           |
| 5   | Vũ Thị Giang              | 0009674/ĐNAI-CCHN                  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ - Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                     |
| 6   | Hồ Thị Kim Ánh            | 013317/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                           |

| STT                      | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                 | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                | Vị trí chuyên môn                                                                      |
|--------------------------|---------------------------|----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| 7                        | Nguyễn Thị Kim Hằng       | 015344/ĐNAI-CCHN                                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến thứ chủ nhật | Điều dưỡng                                                                             |
| 8                        | Nguyễn Thị Minh Huệ       | 1102/ĐNAI - CCHND                                  | Tủ thuốc Trạm Y tế                                                                                                                                                                                   | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Dược sỹ                                                                                |
| <b>4/ TYT Xuân Đường</b> |                           |                                                    |                                                                                                                                                                                                      |                                                                           |                                                                                        |
| 1                        | Dương Thị Thúy Hà         | 003488/BRVT-CCHN                                   | Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn, chịu trách nhiệm ngạch viên chức y sĩ                                                                                 | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Y sĩ - Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của trạm y tế; khám bệnh chữa bệnh tại TYT |
| 2                        | Sầm Thị Lân               | 014369/ĐNAI-CCHN; QĐ số 74/QĐ-TTYT ngày 20/12/2022 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa                                                                                                                | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa  |
| 3                        | Lê Thị Quý Như Ý          | 012343/ĐNAI-CCHN                                   | Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng                                                                                                    | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | khám bệnh chữa bệnh các bệnh thông thường tại TYT                                      |
| 4                        | Võ Dũng                   | 005575/ĐNAI-CCHN                                   | Chăm sóc người bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền                                                                                                                                                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Phó TYT Xuân Đường, Điều dưỡng                                                         |
| 5                        | Hà Thị Thu                | 0007179/ĐNAI-CCHN                                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh                            | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật     | Hộ sinh                                                                                |

| STT                    | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh               | Vị trí chuyên môn                                                                        |
|------------------------|---------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6                      | Nguyễn Thị Kim Tâm        | 004993/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                               |
| 7                      | Nguyễn Duy Khôi           | 005579/ĐNAI-CCHN                   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                           | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ - Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                         |
| 8                      | Lưu Thị Tươi              | 1104/ĐNAI -CCHND                   | Tủ thuốc Trạm Y tế                                                                                                                                                                                  | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sỹ                                                                                  |
| <b>5/ TYT Bảo Bình</b> |                           |                                    |                                                                                                                                                                                                     |                                                                          |                                                                                          |
| 1                      | Trần Chuyết               | 0007190/ĐNAI-CCHN                  | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                                                                       | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Trưởng TYT Bảo Bình; chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa |
| 2                      | Nguyễn Thị Thanh Diễm     | 002113/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phó TYT Bảo Bình; Điều dưỡng                                                             |
| 3                      | Phạm Anh Quốc             | 010435/ĐNAI-CCHN                   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                           | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ - Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                         |
| 4                      | Nguyễn Thị Lệ Thủy        | 004517/ĐNAI -CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh                           | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh                                                                                  |
| 5                      | Nguyễn Minh               | 005576/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                                                                                                                            | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                 |

| STT                   | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                      |
|-----------------------|---------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| 6                     | Nông Thị Thanh Hiệu       | 005578/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y           | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                             |
| 7                     | Nguyễn Hà Thanh           | 0007380/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                                                                                                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp               |
| 8                     | Vũ Thị Hiền Lương         | 013066/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                             |
| 9                     | Hoàng Thị Thanh Hiền      | 1366/ĐNAI - CCHND                  | Tủ thuốc Trạm Y tế; Quầy thuốc                                                                                                                                                                       | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sỹ                                                                                |
| <b>6/ TYT Lâm San</b> |                           |                                    |                                                                                                                                                                                                      |                                                                       |                                                                                        |
| 1                     | Lê Hữu Thọ                | 0007359/ĐNAI-CCHN                  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                         | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Trưởng TYT Lâm San; chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa |
| 2                     | Hoàng Thị Thai            | 0007189/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng  | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phó TYT Lâm San; Điều dưỡng                                                            |

| STT                      | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                          |
|--------------------------|---------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3                        | Tô Thị Tầm                | 0007360/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh                  | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh                                                                                    |
| 4                        | Ninh Thị Mến              | 0007358/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                                                                                                                   | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                   |
| 5                        | Ngô Thị Dung              | 0007184/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                                                                                                                   | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                   |
| 6                        | Ngô Thị Đào               | 007361/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                                                                                                                   | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                   |
| 7                        | Lăng Đức Minh             | 6561/CCHN-D-SYT-ĐNAI               | Quản thuốc                                                                                                                                                                                 | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sỹ                                                                                    |
| <b>7/ TYT Nhân Nghĩa</b> |                           |                                    |                                                                                                                                                                                            |                                                                       |                                                                                            |
| 1                        | Hoàng Hữu Danh            | 0007176/ĐNAI-CCHN                  | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                                                              | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Trưởng TYT Nhân Nghĩa; chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa |
| 2                        | Nguyễn Thị Mười           | 0007381/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh                  | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh                                                                                    |
| 3                        | Dương Thị Thuận           | 003994/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh                                                                                    |

| STT            | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                      | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                 |
|----------------|---------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
| 4              | Nguyễn Phương Quỳnh       | 0007378/ĐNAI-CCHN                                       | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                        |
| 5              | Bùi Thị Hồng Gấm          | 0007377/ĐNAI-CCHN                                       | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                        |
| 6              | Nguyễn Thị Thu Hương      | 0007379/ĐNAI-CCHN                                       | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                                                                                                                            | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp          |
| 7              | Dương Thị Lành            | 1365/ĐNAI - CCHND                                       | Tủ thuốc Trạm Y tế; Quầy thuốc                                                                                                                                                                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sỹ                                                                           |
| 8/ TYT Xuân Mỹ |                           |                                                         |                                                                                                                                                                                                     |                                                                       |                                                                                   |
| 1              | Phạm Thị Tuyết Hương      | 005583/ĐNAI-CCHN                                        | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                              | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phó TYT Xuân Mỹ; Chịu trách nhiệm CMKT trạm y tế; KCB tại Trạm Y tế               |
| 2              | Nguyễn Quang Cường        | 003987/ĐNAI-CCHN; Quyết định 1395/QĐ-SYT ngày 01/1/2022 | Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mất; Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Trưởng TYT, Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mất; Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa |

| STT              | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                            | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                        |
|------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3                | Lương Thị Thanh Thảo      | 012183/ĐNAI-CCHN                                              | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh                                                                                  |
| 4                | Nguyễn Thị Phương Thanh   | 013933/ĐNAI-CCHN                                              | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                               |
| 5                | Vũ Thị Hương              | 011985/ĐNAI-CCHN, Quyết định số 480/QĐ-SYT cấp ngày 19/4/2023 | Kỹ thuật viên VLTL-PHCN; Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên VLTL-PHCN; Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền                             |
| 6                | Hoàng Thị Thu Hiền        | 5025/CCHN-D-SYT- ĐNAI                                         | Quầy thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền                                                                                                                                  | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sỹ                                                                                  |
| 9/ TYT Long Giao |                           |                                                               |                                                                                                                                                                                            |                                                                       |                                                                                          |
| 1                | Phan Thị Mỹ Huệ           | 005580/ĐNAI-CCHN                                              | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Trưởng TYT Long Giao; chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa |
| 2                | Trần Thị Thanh            | 004522/ĐNAI-CCHN                                              | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh                  | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh                                                                                  |

| STT                     | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                              |
|-------------------------|---------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
| 3                       | Nguyễn Thị Ngọc Hiếu      | 0007192/ĐNAI-CCHN                  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                           | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ - Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                               |
| 4                       | Hồ Thị Thúy Ngân          | 004503/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                     |
| 5                       | Trần Thị Phương Thảo      | 0007380/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                     |
| 6                       | Lê Thị Nhung              | 1762/ĐNAI - ĐĐKDD                  | Quản lý thuốc                                                                                                                                                                                       | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sỹ                                                                        |
| <b>10/ TYT Thừa Đức</b> |                           |                                    |                                                                                                                                                                                                     |                                                                       |                                                                                |
| 1                       | Nguyễn Thị Thanh Huyền    | 011397/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                              | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ-Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật - khám bệnh, chữa bệnh tại Trạm Y tế |
| 2                       | Thỏ Cảnh                  | 0007366/ĐNAI-CCHN                  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi                                                                                                                                                           | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Trưởng TYT Thừa Đức; Bác sĩ -Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội Nhi           |
| 3                       | Lê Nguyễn Sinh Phan       | 0007182/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                     |



| STT                     | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh               | Vị trí chuyên môn                                                                                                                   |
|-------------------------|---------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4                       | Nguyễn Thị Mỹ Hạnh        | 0007181/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh                            | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phó TYT Thừa Đức; Hộ sinh                                                                                                           |
| 5                       | Ngô Thị Yến Nhi           | 013934/ĐNAI- CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.          | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                                                                          |
| 6                       | Nguyễn Thị Thùy Tiên      | 014650/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến thứ 6    | Điều dưỡng                                                                                                                          |
| 7                       | Phạm Quốc Thông           | 1099/ĐNAL- CCHND                   | Tủ thuốc Trạm Y tế                                                                                                                                                                                   | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sỹ                                                                                                                             |
| <b>11/ TYT Sông Ray</b> |                           |                                    |                                                                                                                                                                                                      |                                                                          |                                                                                                                                     |
| 1                       | Lương Thị Lan Anh         | 0007374/ĐNAI-CCHN                  | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                               | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Trưởng trạm TYT Sông Ray; Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế |
| 2                       | Nông Thị Trọng            | 0007187/ĐNAI-CCHN                  | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                               | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế                                                                 |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                   |
|-----|---------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| 3   | Mã Thị Ngọc Phương        | 0007375/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y    | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                          |
| 4   | Nguyễn Thị Thuý Trâm      | 011331/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                        | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế |
| 5   | Vũ Thị Kim Xương          | 0008272/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh                     | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh                                                             |
| 6   | Nông Thị Thoan            | 011330/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                        | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế |
| 7   | Nguyễn Thị Thanh Thủy     | 013484/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng, Phó Trạm Y tế xã Sông Ray                               |

| STT                      | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp              | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                                    |
|--------------------------|---------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8                        | Nguyễn Trung Nam          | 013540/ĐNAI-CCHN                                | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                        | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế                                  |
| <b>12/ TYT Xuân Đông</b> |                           |                                                 |                                                                                                                                                                                               |                                                                       |                                                                                                      |
| 1                        | Nguyễn Soạn               | 010113/ĐNAI-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Nhi                                                                                                                                                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Trưởng TYT Xuân Đông; chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Nhi |
| 2                        | Hứa Thị Nhung             | 014915/ĐNAI-CCHN                                | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến thứ 6    | Điều dưỡng                                                                                           |
| 3                        | Nguyễn Thanh Huyền        | 0007367/ĐNAI-CCHN                               | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh                     | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh                                                                                              |
| 4                        | Nguyễn Thị Diệu Quỳnh     | 001284/ĐNAI-CCHN                                | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                        | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế                                  |
| 5                        | Đàm Thị Hồng Ánh          | 0007371/ĐNAI-CCHN; QĐ 705/QĐ-SYT ngày 22/4/2019 | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Sơ cấp cứu ban đầu, Khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại TYT xã                                                    | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ đa khoa - Khám bệnh chữa bệnh tại TYT                                                           |

| STT                              | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                        |
|----------------------------------|---------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6                                | Lê Minh Trí               | 0009617/ĐNAI-CCHN                  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                              | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ - Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                         |
| 7                                | Phạm Văn Hà               | 002766/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng trung cấp                                                                     |
| 8                                | Bùi Thị Mỹ Thắm           | 014667/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                        | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                               |
| 9                                | Vũ Thị Tuyền              | 013298/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015                                                        | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ đa khoa                                                                             |
| 10                               | Lê Thị Mỹ Liên            | 1100/ĐNAI - CCHND                  | Tủ thuốc Trạm Y tế                                                                                                                                                                                     | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ                                                                                  |
| <b>13/ Trạm Y tế xã Xuân Tây</b> |                           |                                    |                                                                                                                                                                                                        |                                                                       |                                                                                          |
| 1                                | Nông Thị Kim Hồng         | 0007185/ĐNAI-CCHN                  | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                                                                          | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Trưởng TYT Xuân Tây; chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh               | Vị trí chuyên môn                      |
|-----|---------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 2   | Hoàng Thị Vui             | 002105/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phó TYT Xuân Tây; Điều dưỡng trung cấp |
| 3   | Lê Thị Kim Minh           | 002104/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng trung cấp                   |
| 4   | Nguyễn Thị Thúy Oanh      | 002107/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng trung cấp                   |
| 5   | Ngô Thị Khánh Dur         | 002106/ ĐNAI- CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng trung cấp                   |
| 6   | Vũ Văn Tiếp               | 0009724/ĐNAI-CCHN                  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                           | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ YHCT - KCB chuyên ngành YHCT      |
| 7   | Vy Thị Thảo Thy           | 014263/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y            | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng cao đẳng                    |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                          |
|-----|---------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
| 8   | Phạm Thị Lệ Thu           | 014809/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh                                    |
| 9   | Hà Hồng Sương             | 013257/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015                                            | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ đa khoa - Khám bệnh chữa bệnh tại TYT |
| 10  | Phạm Chí Trung            | 1098/ĐNAI - CCHND                  | Tủ thuốc Trạm Y tế                                                                                                                                                                         | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sỹ                                    |

**Ghi chú:**

- Ngoài thời gian làm việc nêu trên, để phù hợp với thời gian hoạt động của TTYT, nhân viên y tế sẽ làm việc theo lịch trực ngoài giờ hành chính, thứ 7, chủ nhật, ngày lễ theo sự phân công của Ban lãnh đạo đơn vị
- TTYT sẽ bố trí thời gian nghỉ hợp lý cho người hành nghề đảm bảo thời gian làm việc theo Luật Lao động.

Cầm Mỹ, ngày 28 tháng 12 năm 2023  
 Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của  
 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thị Phương Dung**



DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
(NĂM 2024)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA KHU VỰC SÔNG RAY**  
2. Địa chỉ: Ấp 1, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai  
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, 7 ngày/tuần  
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                                                            | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                             |
|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Hồ Văn Thuận              | 001403/ĐNAI-CCHN; QĐ số 23/QĐ-TTYT, QĐ số 26/QĐ-TTYT ngày 19/7/2023                           | Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi                                                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ-Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám ĐKKV Sông Ray; Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám Nhi, Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi |
| 2   | Lê Thị Hạnh               | 0009751/ĐNAI-CCHN; QĐ số 457/QĐ-SYT cấp ngày 22/3/2019; QĐ số 1396/QĐ-SYT cấp ngày 01/11/2022 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản, Siêu âm tổng quát; Khám bệnh chữa bệnh đa khoa    | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ- Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám Siêu âm, Siêu âm tổng quát; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản, Ngoại                               |
| 3   | Nguyễn Thị Hải Hậu        | 004918/ĐNAI-CCHN; QĐ số 28/QĐ-TTYT ngày 19/7/2023                                             | Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Ngoại khoa | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ-Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám Ngoại; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Ngoại khoa                                       |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp                   | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                                                                           |
|-----|---------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4   | Nông Thị Vân              | 012458/ĐNAI-CCHN; QĐ số 27/QĐ-TTYYT ngày 19/7/2023   | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ-Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật phòng khám Nội, Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa                         |
| 5   | Trần Thị Lệ Thủy          | 0009756/ĐNAI-CCHN                                    | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật phòng Xét nghiệm; Kỹ thuật viên xét nghiệm - thực hiện kỹ thuật, đọc và ký kết luận kết quả xét nghiệm |
| 6   | Lành Văn Nghĩa            | 010400/ĐNAI-CCHN                                     | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ YHCT- Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật phòng khám YHCT; Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền                                        |
| 7   | Bùi Văn Tuấn              | 013804/ĐNAI-CCHN                                     | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ-Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội- Nhi                                                                                            |
| 8   | Ngân Văn Thuận            | 013596/ĐNAI-CCHN                                     | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ-Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi                                                                                            |
| 9   | Lê Như Quỳnh              | 0009499/ĐNAI-CCHN; QĐ số 02/QĐ-TTYYT ngày 16/01/2023 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ-Khám bệnh và thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nội Khoa                                                                              |
| 10  | Nông Thị Sản              | 0007373/ĐNAI-CCHN                                    | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi                                                  | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ-Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi                                                                                                 |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                       |
|-----|---------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
| 11  | Nguyễn Thị Phương         | 004973/ĐNAI-CCHN                   | Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền                                                                                                                                                                    | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ-Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền              |
| 12  | Nguyễn Đức Doong          | 011148/ĐNAI-CCHN                   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                              | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ YHCT; Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền          |
| 13  | Nguyễn Thị Định           | 005689/ĐNAI - CCHN                 | Kỹ thuật viên Xét nghiệm                                                                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                |
| 14  | Trần Thị Kim Thoa         | 0008981/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng Phòng khám ĐKKV Sông Ray |
| 15  | Vi Văn Dương              | 002763/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                              |
| 16  | Đàm Thị Ngọc Mão          | 005690/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                              |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 17  | Lê Thị Thái               | 002762/ĐNAI- CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 18  | Dương Thị Tuyền           | 002767/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 19  | Nguyễn Thị Mộng Tuyền     | 002761/ĐNAI- CCHN                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 20  | Nguyễn Đông Phương        | 015035/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y   | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng        |
| 21  | Nguyễn Thị Tuyền          | 002765/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                               | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh           |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 22  | Cao Thị Thúy Hằng         | 005695/ĐNAI - CCHN                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh           |
| 23  | Cao Thị Trường Yến        | 1453/ĐNAI - CCHND                  | Quản thuốc                                                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Dược sĩ           |

**Ghi chú:** Ngoài thời gian làm việc như trên các Bác sĩ, nhân viên y tế sẽ tham gia trực và làm thêm giờ theo sự phân công của Trưởng Phòng khám Đa khoa Khu vực Sông Ray  
Phòng khám sẽ bố trí thời gian nghỉ hợp lý cho người hành nghề đảm bảo thời gian làm việc theo Luật Lao động,

Cẩm Mỹ, ngày 28 tháng 12 năm 2023

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của  
cơ sở khám bệnh, chữa bệnh  
**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG KHÁM**



Hồ Văn Thuận



